

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

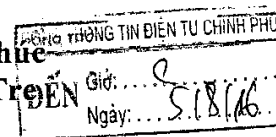
Số: 220 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2016



THÔNG BÁO

**Kết luận của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Bến Tre**



Ngày 18 tháng 6 năm 2016 tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc làm việc với lãnh đạo tỉnh Bến Tre. Cùng dự buổi làm việc có Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng và lãnh đạo các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Nội vụ, Y tế, Giao thông vận tải. Sau khi nghe lãnh đạo tỉnh Bến Tre báo cáo kết quả kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2016, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới và một số kiến nghị của Tỉnh; phát biểu của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng và ý kiến các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc kết luận như sau:

Thay mặt Chính phủ, biểu dương và đánh giá cao Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Bến Tre đã nỗ lực khắc phục khó khăn và đạt kết quả khá toàn diện trên nhiều lĩnh vực trong thời gian qua. Mặc dù chịu ảnh hưởng nặng nề của tình trạng xâm nhập mặn tác động đến sản xuất và đời sống của người dân nhưng kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2016 của Tỉnh vẫn phát triển: Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 9,6%; Xuất khẩu ước tăng 11%; thu ngân sách tăng 15,6%; tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tăng 11,1%; tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 6.485 tỷ đồng; đã thành lập mới 124 doanh nghiệp, tăng 27%, nâng tổng số doanh nghiệp đang hoạt động lên 3.000 doanh nghiệp.

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội có tiến bộ: Y tế, giáo dục và đào tạo, chăm lo gia đình chính sách, người có công, người nghèo, đồng bào dân tộc và chính sách an sinh xã hội được quan tâm; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

Tuy nhiên, Bến Tre vẫn là một tỉnh nghèo, thu nhập bình quân đầu người thấp; cơ cấu kinh tế chuyển dịch còn chậm; quy mô sản xuất công nghiệp còn nhỏ, dịch vụ chưa phát triển; thu ngân sách còn khó khăn; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đồng bộ.

I. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục thực hiện tốt các Nghị quyết của Đảng, Chính phủ và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh; khẩn trương khắc phục hậu quả do tình trạng xâm nhập mặn gây ra, tiếp tục phát triển sản xuất và ổn định sinh hoạt của nhân dân; thực hiện đồng bộ các giải pháp chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội năm 2016, phấn đấu hoàn thành mức cao nhất các chỉ tiêu đã đề ra.

2. Phát động mạnh mẽ phong trào đồng khởi khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết 19-2016/NQ-CP ngày 28 tháng 4 năm 2016 về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020.

3. Tiếp tục đổi mới, sáng tạo, tầm nhìn mới trong công tác lập quy hoạch, trước hết là quy hoạch đất đai, giao thông, thủy lợi, hạ tầng sản xuất, quản lý, sử dụng tài nguyên nước gắn với cập nhật tình hình biến đổi khí hậu; nâng cao nhận thức của người dân trong phát triển kinh tế thích ứng với biến đổi khí hậu; kết nối quy hoạch đường thủy, đường bộ với phát triển hệ thống cảng biển, tạo điều kiện phát triển các ngành công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ trên địa bàn.

4. Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội; hoàn thiện thể chế kinh tế gắn với phân bổ nguồn lực cho đầu tư phát triển một cách hợp lý, hiệu quả, thực hiện tái cơ cấu kinh tế, phát triển kết cấu hạ tầng, tạo điều kiện phát triển các lĩnh vực kinh tế đặc thù của địa phương. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, chế biến nông sản; phát triển mạnh công nghiệp, dịch vụ để giải quyết việc làm, tăng nguồn thu cho ngân sách, từ đó tái đầu tư phát triển nông nghiệp.

5. Quan tâm thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, an sinh xã hội, xóa đói, giảm nghèo; bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

II. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về đầu tư dự án xây dựng cầu Rạch Miễu: Đồng ý giao Bộ Giao thông vận tải nghiên cứu lập Báo cáo đề xuất đầu tư dự án gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ liên quan đề xuất phương án nguồn vốn và hình thức đầu tư phù hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Về dự án Nâng cấp quốc lộ 57: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ Tài chính, Giao thông vận tải xem xét, tổng hợp nhu cầu vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016 - 2020 theo Nghị quyết 62/NQ-CP ngày 7 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ, Thông báo số 37/TB-VPCP ngày 28 tháng 02 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ.

3. Về việc vay vốn nhân rồi kho bạc Nhà nước giải phóng mặt bằng Dự án Khu công nghiệp Phú Thuận, tỉnh Bến Tre: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Tài chính xác định mức vay cụ thể tạo điều kiện hỗ trợ Tỉnh. Đồng thời Tỉnh chủ động bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện.

4. Về vốn đầu tư dự án Công Thủ Cừu: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoàn tất thủ tục đầu tư Dự án, tổng hợp vào kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016 - 2020; trước mắt, lựa chọn một số hạng mục cấp thiết, quy mô phù hợp để triển khai, thực hiện trong năm 2016, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp vào danh mục

dự án hỗ trợ khẩn cấp khắc phục tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

5. Về Dự án cấp nước sinh hoạt cho dân cư khu vực Cù Lao Minh: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát quy mô, nội dung đầu tư, tổng hợp vào Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

6. Về vốn dự án quản lý nguồn nước tỉnh Bến Tre: Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

7. Về việc trao đổi Nghị định thư, ký kết hiệp định tín dụng cho dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa Tỉnh: Tỉnh làm việc với Bộ Tài chính hoàn tất các thủ tục để ký kết hiệp định tín dụng theo quy định, trong đó có đề xuất tỷ lệ vốn đối ứng thực hiện dự án.

8. Về vốn đầu tư hồ chứa nước ngọt huyện Ba Tri: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp vào danh mục các dự án hỗ trợ khẩn cấp khắc phục tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

9. Về việc thành lập Trung Tâm tư vấn khởi nghiệp: Đồng ý về chủ trương, Tỉnh nghiên cứu, lựa chọn cán bộ có năng lực để triển khai thực hiện nhưng phải bảo đảm nguyên tắc không tăng tổng biên chế được giao theo quy định.

Về hỗ trợ vốn vay ưu đãi cho quỹ đầu tư khởi nghiệp: Tỉnh nghiên cứu, áp dụng sau khi cơ chế khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

10. Về việc hỗ trợ Tỉnh chuyển từ vốn tạm ứng sang cấp phát: Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương rà soát, tổng hợp tình hình ứng vốn chưa được thu hồi của các Bộ, ngành địa phương, trong đó có tỉnh Bến Tre, đề xuất phương án xử lý chung, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

11. Về việc tham gia dự án đô thị vùng Đồng bằng sông Cửu Long mở rộng từ nguồn vốn WB: Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương thẩm định chủ trương đầu tư Dự án theo quy định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

12. Về việc tham gia Tiểu dự án Tăng cường sinh kế cho vùng Nam Thạnh Phú tỉnh Bến Tre thích ứng với biến đổi khí hậu thuộc Dự án “Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long”: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương hoàn thành thủ tục và vận động nhà tài trợ hỗ trợ cho Tỉnh thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

13. Về kinh phí hỗ trợ giống lúa khôi phục sản xuất do ảnh hưởng của hạn hán, xâm nhập mặn: Các Bộ Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, xử lý theo quy định.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Xây dựng, Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bến Tre;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Trợ lý TTGCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, KTN, KGVX, NC, QHQT;
- Lưu: VT, V.III (3b). Huyện *59*

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Mai Tiến Dũng